

5.5. Các chứng khoán khác: Trong năm 2019, Công ty cổ phần X20 không thực hiện phát hành chứng khoán.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tiêu thụ năng lượng:

6.1.1. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Hiện tại, Công ty đang sử dụng các nguồn năng lượng là: điện, than, dầu FO...

6.1.2. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Công ty đã đầu tư sử dụng bóng đèn LED thay thế đèn huỳnh quang cũ ở các đơn vị sản xuất cho nhu cầu chiếu sáng công cộng, văn phòng làm việc.

Trong đầu tư xây dựng, Công ty luôn quan tâm đến việc thiết kế để tận dụng ánh sáng tự nhiên nhằm tiết kiệm lượng đèn điện. Trong thiết kế hệ thống điện, Công ty luôn lựa chọn dây dẫn phù hợp, đảm bảo giảm tổn hao truyền dẫn và an toàn.

6.2. Tiêu thụ nước:

6.2.1. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty đang sử dụng nguồn nước do Công ty kinh doanh nước sạch cung cấp.

6.2.2. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Công ty có lắp đặt hệ thống thu hồi nước ngưng từ hệ thống đường ống hơi nước đưa về cung cấp cho lò hơi tận dụng nhiệt, lượng nước thu hồi được chiếm 10% - 15% lượng nước cấp cho lò.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

6.3.1. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.3.2. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không đồng.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

6.4.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số lao động của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2019 là 2.364 người, lao động bình quân năm là 2.360 người và thu nhập bình quân là 8.510.866 đồng/người/tháng.

6.4.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Người lao động tại Công ty cổ phần X20 luôn được làm việc trong điều kiện nhà xưởng có giàn mát đảm bảo mát về mùa hè và đủ ấm về mùa đông. Công ty luôn trang bị đầy đủ bảo hộ lao động dựa trên đặc thù từng công việc theo đúng quy định. Hàng năm, người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp tối thiểu 1 lần/năm.

Tổ chức Công đoàn của Công ty cổ phần X20 thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, giao lưu học hỏi, thi tìm hiểu... nhằm tạo mối gắn kết giữa người lao động với nhau và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề. Ban chấp hành Công đoàn luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động phản ánh đề xuất với lãnh đạo công ty để giải thích, điều chỉnh cho kịp thời, phù hợp. Hàng năm, người lao động luôn được hưởng chế độ an dưỡng, nghỉ mát; hưởng tiền sinh nhật, trợ cấp khó khăn, hiếu, hi; được tặng quà khi nghỉ hưu, nhân ngày quốc tế phụ nữ, nhân ngày phụ nữ việt nam; công ty cũng luôn quan tâm động viên khen thưởng kịp thời đối với con em cán bộ công nhân viên có thành tích học tập xuất sắc, tặng quà cho các cháu nhân các ngày quốc tế thiếu nhi hay rằm trung thu.

6.4.3. Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ nghiệp vụ như: lớp tập huấn đo may, lớp kỹ năng thực hiện sản xuất tinh gọn LEAN, lớp đào tạo nâng cao tay nghề...

Ngoài ra, công ty cũng luôn chú trọng đào tạo định kỳ về An toàn Vệ sinh Lao động, Phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu ban đầu... theo quy định của Pháp luật cho hơn 3.000 lượt người; thời gian đào tạo trung bình là 8 giờ/người/năm.

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục Cán bộ Công nhân viên đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần “tương thân tương ái” trong các hoạt động hướng thiện; Tập thể cán bộ công nhân viên luôn gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp đó bằng việc đóng góp ngày lương lao động để hỗ trợ khó khăn cho những người lao động khó khăn, gia đình chính sách, hỗ trợ xây dựng mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2019	So sánh (%)
A	B	1	2	(3=2/1)%
1	Tổng doanh thu	800.000.000.000	914.300.584.995	114,3%
	- Quốc phòng	212.300.000.000	119.521.437.442	56,3%
	- Kinh tế, tài chính và hoạt động khác	587.700.000.000	794.779.147.553	135,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	25.000.000.000	7.478.514.953	29,9%
3	Nộp ngân sách	71.748.000.000	76.482.736.427	106,6%
4	Cổ tức	8%	0%	0,0%
5	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.692.000	8.510.866	110,6%

Năm 2019, so với kế hoạch, Công ty đã thực hiện được các chỉ tiêu với mức độ hoàn thành như sau:

Về chỉ tiêu tổng doanh thu: Tổng doanh thu năm 2019 tăng so với kế hoạch 14,3%. Trong đó doanh thu hàng Quốc phòng giảm 43,7%; doanh thu kinh tế và các hoạt động tài chính, hoạt động khác tăng 35,2%.

Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế năm 2019 giảm 70,1% so với kế hoạch. Nguyên nhân: Thứ nhất, do các đơn hàng Quốc phòng, là các đơn hàng thế mạnh của Công ty, có năng suất cao bị sụt giảm so với kế hoạch; Thứ hai, do vật tư của một số đơn hàng xuất khẩu được cung ứng theo chỉ định của khách hàng không được cung cấp theo đúng tiến độ, dẫn đến năng suất giảm; Thứ ba, có một số hợp đồng sản xuất hàng đấu thầu, tiến độ ứng vốn của đối tác chưa kịp thời nên để phục vụ sản xuất đảm bảo kịp tiến độ giao hàng, Công ty phải huy động toàn bộ vốn hiện có và phải vay vốn từ ngân hàng, dẫn đến lãi tiền gửi ngân hàng giảm nhưng chi phí lãi vay tăng và lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm. Thứ tư, trong năm 2019, để giảm thiểu rủi ro tài chính, Công ty thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất đầu tư dài hạn...

Về chỉ tiêu thu nộp ngân sách: Thu nộp ngân sách năm 2019 tăng so với kế hoạch 2,6% do trong năm 2019, tổng doanh thu tăng nên thuế GTGT phải nộp tăng.

Cổ tức: Để giảm rủi ro về tài chính trong những năm sau, đặc biệt là năm 2020 khi đại dịch Covid có tác động rất xấu tới mọi mặt hoạt động của cả xã hội nói chung và Công ty cổ phần X20 nói riêng, Công ty cổ phần X20 quyết định xin ý kiến cấp trên và trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua phương án không chia cổ tức trong năm 2019.

Thu nhập bình quân năm 2019 tăng 10,6% so với kế hoạch. Nguyên nhân: xuất phát từ thực trạng lao động, đặc biệt là các lao động có tay nghề cao có xu hướng chuyển dịch về các khu công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nên công ty luôn cố gắng tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất làm việc cũng như tính toán phương án tăng lương, tăng thưởng góp phần cải thiện thu nhập cho người lao động để giữ chân và thu hút người lao động.

2. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
A	Tổng tài sản	945.916.759.460	528.166.496.344	55,8%
I	Tài sản ngắn hạn	683.956.149.485	263.023.258.443	38,5%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	35.146.809.670	26.914.848.405	76,6%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	347.444.063.041	67.252.050.138	19,4%
3	Hàng tồn kho	300.889.293.662	164.444.856.781	54,7%
4	Tài sản ngắn hạn khác	475.983.112	4.411.503.119	926,8%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
II	Tài sản dài hạn	261.960.609.975	265.143.237.901	101,2%
1	Tài sản cố định	224.683.225.515	253.440.323.688	112,8%
2	Tài sản dở dang dài hạn	31.809.144.167	0	0,0%
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.659.000.000	1.659.000.000	100,0%
4	Tài sản dài hạn khác	3.809.240.293	10.043.914.213	263,7%
B	Tổng nguồn vốn	945.916.759.460	528.166.496.344	55,8%
I	Nợ phải trả	690.190.388.743	291.138.404.815	42,2%
1	Nợ ngắn hạn	689.192.388.743	279.565.377.436	40,6%
2	Nợ dài hạn	998.000.000	11.573.027.379	1159,6%
II	Vốn chủ sở hữu	255.726.370.717	237.028.091.529	92,7%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	172.500.000.000	172.500.000.000	100,0%
2	Quỹ đầu tư phát triển	56.963.064.934	56.997.798.914	100,1%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.263.305.783	7.530.292.615	28,7%

Năm 2019, tiền và các khoản tương đương tiền của công ty giảm do công ty tập trung tối đa mọi nguồn lực để phục vụ các đơn hàng sản xuất cuối năm. Về các khoản phải thu ngắn hạn, năm 2019, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tích cực để đôn đốc thu hồi công nợ nên nợ phải thu cuối kỳ giảm mạnh so với năm 2018. Chỉ tiêu tài sản ngắn hạn khác, tài sản cố định, tài sản dài hạn khác tăng do các tài sản được đầu tư xây dựng đã được quyết toán và đưa vào sử dụng. Chỉ tiêu nợ phải trả ngắn hạn giảm chủ yếu do giảm khoản phải trả người bán, giảm khoản ứng vốn từ cấp trên và vay ngắn hạn ngân hàng. Chỉ tiêu nợ dài hạn tăng do Công ty TNHH MTV X20 Nam Định vay ngân hàng để đầu tư bổ sung máy móc thiết bị phục vụ nhu cầu sản xuất dài hạn. Chỉ tiêu vốn chủ sở hữu giảm do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giảm mà nguyên nhân chủ yếu đã được phân tích rõ tại mục đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Năm 2019, Công ty tiếp tục thực hiện Đề án cơ cấu đổi mới, sắp xếp lại để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Thành lập Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An; sắp xếp lại mô hình biên chế của Xí nghiệp Thương mại thành Chi nhánh Công ty cổ phần X20/Xí nghiệp Thương mại; sắp xếp lại mô hình biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty theo mô hình sản xuất tinh gọn Lean.

Trong năm, Công ty đã thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ, bổ sung phân công nhiệm vụ và quy chế của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc... theo quy định của Luật và định hướng của cấp trên để tạo sự chủ động, linh hoạt cho các cơ quan, đơn vị thành viên...

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn Lean.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV; đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublekiss; hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Mốt để triển khai thực hiện.

Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị.

Xây dựng lại hệ thống quy chế, phân công HĐQT, Ban Tổng giám đốc. Thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Công ty thoái vốn do Nhà nước sở hữu xuống còn 51%.

Tiếp tục ưu tiên đầu tư MMTB chuyên dùng, chuyên sâu, đổi mới công nghệ, nhất là các loại MMTB chuyên dùng có công nghệ hiện đại thay thế các loại MMTB lạc hậu.

Xây dựng kế hoạch đào tạo thợ cắt đo may tại các đơn vị toàn Công ty, đồng thời chú trọng xây dựng và đào tạo tại chỗ đội ngũ lao động và đội ngũ kỹ thuật chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần.

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2019, Công ty đã nỗ lực lãnh đạo các giải pháp để đảm bảo ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn Nhà nước. Các chỉ tiêu doanh thu sản xuất kinh tế xuất khẩu, thu nộp ngân sách và thu nhập người lao động đều tăng trưởng so với kế hoạch. Chỉ tiêu lợi nhuận giảm do Công ty thực hiện đúng quy định của Nhà nước tại thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 về việc trích lập các khoản dự phòng để giảm thiểu rủi ro về tài chính trong năm 2020, là năm được đánh giá là đặc biệt khó khăn đối với mọi nền kinh tế và mọi ngành nghề, lĩnh vực do ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Tổng giám đốc và Ban tổng giám đốc đã triển khai tốt các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị với tinh thần năng động và quyết liệt trong tổ chức triển khai các mục tiêu đã định, điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoạt động ổn định và hiệu quả. Đặc biệt đã triển khai thành công nhiều đơn hàng theo hình thức FOB.

Tuy nhiên, trong năm 2019 hoạt động của Ban tổng giám đốc còn có một số nội dung cần sớm khắc phục như:

Công tác kế hoạch tổ chức sản xuất: Việc phối hợp giữa các cơ quan nghiệp vụ Công ty, giữa Công ty và các đơn vị thành viên có những khâu, nội dung còn chưa thực sự chủ động. Công tác đồng bộ vật tư đảm bảo cho sản xuất vẫn chậm.

Đơn giá trích giữa các đơn vị vẫn còn có những điểm chưa thống nhất. Dẫn đến việc đánh giá thực chất hiệu quả sản xuất thực tế của các đơn vị chưa thực sự chính xác.

Công tác kỹ thuật: xác định năng suất để ký hợp đồng so với năng suất thực hiện còn có sự chênh lệch. Trình độ tay nghề của đội ngũ cán bộ, nhất là cấp tổ trưởng, còn có những hạn chế nhất định. Việc quán triệt và áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai Đề án tăng năng suất lao động ở cấp đơn vị thành viên có triển khai nhưng chưa thực sự quyết liệt, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty.

Việc chấp hành nội quy, quy chế Công ty ở một số đơn vị chưa thật sự nghiêm túc, ý thức chấp hành nội quy, quy chế kể cả trong sản xuất của một số bộ phận đơn vị chưa tốt (công tác vệ sinh nhà xưởng, VSCN, môi trường sản xuất, mang mặc đồng phục và BHLĐ, thời gian làm việc...).

3. Các kế hoạch, định hướng của HDQT

Năm 2020, Công ty có sự thay đổi người đại diện pháp luật, Hội đồng quản trị được kiện toàn; những khó khăn, tồn đọng của những năm trước bước đầu đã được giải quyết. Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Thủ trưởng TCHC nhằm giải quyết những khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, đây là năm được dự báo tiếp tục còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, cơ hội và thách thức đan xen. Đại dịch Covid – 19 đang có nhiều diễn biến phức tạp, khiến nền kinh tế thế giới cũng như trong nước tăng trưởng chậm hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái. Theo dự báo của các nhà kinh tế thế giới, đại dịch này sẽ gây thiệt hại lớn hơn so với cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Điều này làm cho ngành dệt may nói chung và Công ty cổ phần X20 nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Thêm vào đó, thị trường nội địa tiếp tục cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp may gia công xuất khẩu. Đối với các đơn hàng quốc phòng, thể mạnh và cũng là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Công ty, cũng đã thay đổi cơ chế đặt hàng từ cuối năm 2018. Để thích nghi với cơ chế mới và có thể cạnh tranh được với các đơn vị sản xuất hàng Quốc phòng khác, Công ty buộc phải thay đổi công tác quản trị cũng như công tác quản lý sản xuất theo hướng tinh gọn, hiệu quả có năng suất cao và tiềm lực tài chính mạnh. Trong bối cảnh như trên, Hội đồng Quản trị xác định các mục tiêu và các giải pháp cho năm 2020 như sau:

Mục tiêu chung: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương châm xuyên suốt “Đổi mới toàn diện - Tăng trưởng thực chất - Đối tác tin cậy - Cộng đồng trách nhiệm” để phát triển bền vững.

Xây dựng kế hoạch năm 2020 theo đúng định hướng của Tổng cục Hậu cần, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ năm 2019 - 2024 và năng lực Công ty. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Nghị quyết Đảng ủy đã đề ra, trọng tâm là thực hiện tham gia và trúng các gói thầu quân trang là mặt hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả từ sản xuất các đơn hàng kinh tế xuất khẩu.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn đảm bảo đủ việc làm và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động. Dự kiến thu nhập bình quân đạt và vượt mức 8.300.000 đồng/người/tháng, đảm bảo giữ chân người lao động. Lao động bình quân năm khoảng 2.300 người.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV; Đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublekiss sau thâm nhập thị trường trong năm qua. Hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Mốt để triển khai thực hiện. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Xây dựng lại hệ thống quy chế, phân công Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc. Thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Công ty thoái vốn do Nhà nước sở hữu xuống còn 51%. Tiếp tục ưu tiên đầu tư MMTB chuyên dùng, chuyên sâu, đổi mới công nghệ, nhất là các loại MMTB chuyên dùng có công nghệ hiện đại thay thế các loại MMTB lạc hậu. Xây dựng kế hoạch đào tạo thợ cắt đo may tại các đơn vị toàn Công ty. Chú trọng xây dựng và đào tạo tại chỗ đội ngũ lao động và đội ngũ kỹ thuật chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ.

Về công tác phát triển thị trường: Năm 2020, Công ty tiếp tục quy hoạch khách hàng phù hợp năng lực, trình độ, tay nghề từng đơn vị. Đồng thời có biện pháp tìm kiếm khách hàng mới có hiệu quả kinh tế và phù hợp với điều kiện MMTB của Công ty. Rút kinh nghiệm trong tổ chức triển khai sản xuất hàng FOB. Lấy phương châm hiệu quả kinh tế lên hàng đầu, đẩy mạnh tiếp thị để khai thác có hiệu quả thị trường nội địa. Tiếp tục nghiên cứu thực hiện sản xuất các loại vải quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư. Cùng cố và từng bước phát triển hệ thống các cửa hàng đại lý, giới thiệu sản phẩm theo lộ trình chiến lược, tăng cường quảng bá thương hiệu cho Công ty.

Về công tác quy hoạch tổ chức sản xuất: Ngành May giành năng lực phù hợp của tất cả các đơn vị để đáp ứng nhiệm vụ sản xuất quốc phòng theo kế hoạch của trên. Duy trì hiệu quả mô hình 5S, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 ứng dụng vào sản xuất và giao các đơn vị tự chủ khai thác, phát triển các đơn hàng hàng kinh tế của đơn vị, tạo sự chủ động về nguồn hàng và đơn hàng. Khuyến khích các đơn vị mở rộng kinh doanh và tăng năng lực nếu có điều kiện. Ngành dệt, nhuộm in: Tập trung nghiên cứu về quy trình, công nghệ sản xuất các mặt có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường. Tiết kiệm chi phí, giảm thiểu lãng phí trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh. Dệt kim: nghiên cứu đầu tư thiết bị dệt theo chiều sâu, có năng suất cao, đa dạng mẫu mã và sản xuất các mặt hàng chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng sức cạnh tranh. Tiếp tục triển khai nghiên cứu thành công các mặt hàng vải quân trang phục vụ quốc phòng và xây dựng nghiên cứu thêm một số loại vải quân trang trong phạm vi

năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư.

Về công tác tổ chức quản lý: Tiếp tục rà soát, tinh giản và sắp xếp biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty phù hợp với nhu cầu và mô hình hiện nay. Tăng cường công tác tham mưu đề xuất của cơ quan, công tác phối hợp giữa các cơ quan và các đơn vị. Tiếp tục rà soát các cơ chế; quy chế; phân công nhiệm vụ để đảm bảo vận hành có hiệu quả, linh hoạt, thống nhất và tăng tính tự chủ cho các cơ quan và đơn vị trong Công ty; quản lý tốt vật tư hàng hóa trong toàn Công ty, triệt để thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực.

Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý đất: Quản lý chặt chẽ nhà đất liên doanh liên kết. Tìm phương án khai thác, sử dụng có hiệu quả khu đất tại Phú Lý - Hà Nam. Quản lý, sử dụng đúng quy định của pháp luật về đất, nhà xưởng trong Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng Quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

1.1.1. Ông Phạm Văn Đô – Chủ tịch HĐQT

Ngày tháng năm sinh: 28/4/1965

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế – Đại học Tài chính Kế toán

Số cổ phần hiện nắm giữ: 3.717.158 cổ phần, chiếm 21,54% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 3.711.358 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.800 cổ phần.

Ông Phạm Văn Đô bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2013. Trước đó ông từng giữ các chức vụ Phó trưởng phòng kinh tế - Tổng cục Hậu cần, Phó Giám đốc Công ty 26, Phó trưởng phòng tài chính Tổng cục Hậu cần. Năm 2013, ông được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT. Năm 2015, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc. Từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 02 năm 2020, ông giữ chức Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện theo Pháp luật của Công ty.

1.1.2. Ông Hoàng Sỹ Tâm – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty

Ngày tháng năm sinh: 04/9/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 2.476.538 cổ phần, chiếm 14,36% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 2.474.238 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.300 cổ phần.

Ông Hoàng Sỹ Tâm bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1988. Năm 2014, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công

ty. Từ tháng 01 năm 2017 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

1.1.3. Ông Hà Chí Khoa – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty

Ngày tháng năm sinh: 05/8/1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 2.476.438 cổ phần, chiếm 14,36% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 2.474.238 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.200 cổ phần.

Ông Hà Chí Khoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Trước đó ông công tác tại Cục Xăng dầu – Tổng cục Hậu cần. Từ năm 2006 đến năm 2016, ông là cán bộ quản lý vốn của Công ty Cổ phần X20 tại Công ty cổ phần 199, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần 199. Từ năm 2015 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20.

1.1.4. Ông Chu Văn Đệ - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm chủ tịch HĐTV và Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

Ngày tháng năm sinh: 30/12/1979

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.242.819 cổ phần, chiếm 7,2% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.237.119 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.700 cổ phần.

Ông Chu Văn Đệ bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Năm 2014 ông được bầu làm ủy viên HĐQT. Từ năm 2016 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Từ năm 2017 đến nay, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

1.1.5. Bà Phan Vũ Thúy Anh – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty

Ngày tháng năm sinh: 20/9/1971

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Đại học Quốc Gia Hà Nội.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.240.219 cổ phần, chiếm 7,19% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.237.119 cổ phần; cá nhân sở hữu 3.100 cổ phần.

Bà Phan Vũ Thúy Anh bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2001. Từ năm 2009 đến năm 2013, bà lần lượt được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng Công ty. Từ năm 2014 đến tháng 8 năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng KH TCSX. Từ tháng 9 năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT công ty.

Tháng 05 năm 2018, bà được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT Công ty.

1.1.6. Bà Dương Thị Thu Hòa – Thành viên HĐQT độc lập

Ngày tháng năm sinh: 23/01/1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân công nghệ may – Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 0 cổ phần.

Năm 2019, Bà Dương Thu Hòa được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần X20. Hiện tại bà giữ chức vụ Trưởng phòng Chất lượng – Công ty cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu.

1.1.7. Bà Nguyễn Thị Lan Phương – Thành viên HĐQT độc lập

Ngày tháng năm sinh: 11/8/1969

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 0 cổ phần.

Năm 2019, Bà Nguyễn Thị Lan Phương được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần X20. Hiện tại bà giữ chức vụ Quản lý văn phòng đại diện Công ty Poongshin tại Hà Nội.

1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT: Công ty cổ phần X20 không thành lập tiểu ban thuộc HĐQT.

1.3. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2019, HĐQT tổ chức 7 cuộc họp và ban hành 27 Nghị quyết làm căn cứ để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng thủ tục trình tự, các nội dung được thông qua với tỷ lệ đồng thuận cao.

Năm 2019, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong công tác giám sát, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra nắm chắc mọi tình hình hoạt động của Công ty và kịp thời có các chỉ đạo tới Ban Tổng giám đốc và các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả SX-KD, đặc biệt là trong việc triển khai các đơn hàng theo hình thức FOB. HĐQT cũng đã tích cực chỉ đạo nghiêm túc tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát tốt.

Trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo rà soát, đánh giá công tác đầu tư; đổi mới tăng cường phân cấp, tạo sự chủ động cho các đơn vị thành viên. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên làm việc các đơn vị thành viên, cùng tìm hiểu khó khăn và tìm giải pháp tháo gỡ.

Năm 2019, HĐQT đã thực hiện đúng các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết làm căn cứ cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập: Không có.

1.5. Các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
Không có

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

2.1.1. Bà Ngô Thị Hoa – Trưởng Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 01/02/1972

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.300 cổ phần, chiếm 0,0075% vốn điều lệ.

Bà Ngô Thị Hoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1993. Năm 2014, bà được bổ nhiệm là Trưởng ban tài chính Xí nghiệp may 3. Năm 2017, bà giữ chức vụ Trưởng ban tài chính Xí nghiệp may 3 và được bổ nhiệm kiêm Trưởng ban Kiểm soát Công ty. Từ năm 2019 cho đến nay bà là Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

2.1.2. Ông Nguyễn Đức Tuấn – Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 25/9/1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Quốc tế PGSM

Số cổ phần hiện nắm giữ: 900 cổ phần, chiếm 0,0052% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Đức Tuấn bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2004. Ông từng giữ chức vụ Phó trưởng phòng TCKT Công ty, Phó Giám đốc Xí nghiệp may 20B, Phó Giám đốc Xí nghiệp thương mại. Từ năm 2019 đến nay, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ thành viên ban Kiểm soát công ty, Phó trưởng phòng KHKD.

2.1.3. Bà Nguyễn Thị Sen – Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 18/3/1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Điện lực

Số cổ phần hiện nắm giữ: 4.900 cổ phần, chiếm 0,028% vốn điều lệ.

Bà Nguyễn Thị Sen bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Từ năm 2014 đến năm 2016, bà giữ chức vụ Trưởng ban tài chính Chi nhánh Công ty cổ phần X20 – Xí nghiệp dệt Nam Định. Năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng KHHC Công ty TNHH MTV X20 Nam Định. Từ năm 2019 đến nay, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần X20, trưởng phòng KHHC tại Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của các thành viên theo chức năng nhiệm vụ. Triển khai hoạt động theo

đúng quy định của Luật, Điều lệ công ty, ngoài ra còn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của cổ đông và HĐQT về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát tiến hành họp định kỳ 1 quý/lần để tổng hợp, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty. Ngoài ra, tiến hành họp khi cần đưa ra ý kiến tham gia đóng góp vào một số nội dung hoạt động của HĐQT và đề triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của Ban Kiểm soát cũng như khi có đề nghị của HĐQT.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc chính như sau: Kiểm soát việc chấp hành luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thẩm định các số liệu tài chính, kết quả kinh doanh, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét; tham gia ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của công ty theo chương trình của HĐQT; tham dự các phiên họp của HĐQT và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi chức trách của mình; đưa ra ý kiến đóng góp về những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc; kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc một số nội dung liên quan đến việc giải quyết các vấn đề tồn tại ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty như vấn đề thu hồi công nợ, nguồn hàng, quản lý vật tư hàng hóa...; xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kinh doanh để cập nhật thông tin phục vụ công tác của Ban Kiểm soát; kiểm tra một số nội dung trong công tác sản xuất kinh doanh hàng FOB, hàng gia công xuất khẩu, công tác quản lý vật tư, bán thành phẩm... để kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng giám đốc; cập nhật ý kiến của cổ đông, thông báo với HĐQT, Ban Tổng giám đốc để được xử lý kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao	Ghi chú
1	Phạm Văn Đô	Chủ tịch HĐQT	586.315.939	
2	Hoàng Sỹ Tâm	Phó CT HĐQT - TGD	536.733.163	
3	Hà Chí Khoa	UV HĐQT - Phó TGD	443.623.880	
4	Chu Văn Đệ	UV HĐQT - Phó TGD	441.344.368	
5	Phạm Văn Đông	UV HĐQT - Phó TGD	413.933.166	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
6	Phan Vũ Thúy Anh	UV HĐQT - Kế toán trưởng	396.638.109	
7	Đỗ Thanh Tùng	UV HĐQT - Giám đốc XN	91.899.352	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
8	Dương Thị Thu Hòa	UV HĐQT độc lập	32.000.000	
9	Nguyễn T. Lan Phương	UV HĐQT độc lập	32.000.000	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao	Ghi chú
10	Ngô Thị Hoa	Trưởng ban kiểm soát	296.634.248	
11	Nguyễn Đức Tuấn	Thành viên BKS	185.111.719	
12	Nguyễn Thị Sen	Thành viên BKS	145.970.067	
13	Nguyễn Thị Hương	Thành viên BKS	50.872.801	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
14	Ngô Thị Thu Hòa	Thành viên BKS	56.789.418	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
	Tổng cộng		3.709.866.230	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2019, Công ty không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2019, cá nhân các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám Công ty, các cán bộ quản lý và những người liên quan không ký kết bất kỳ hợp đồng hoặc giao dịch nội bộ nào với Công ty, các công ty con và công ty liên kết.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2019, Công ty cổ phần X20 cơ bản thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Số liệu trình bày trong Báo cáo thường niên là số liệu trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

**XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**CHỦ TỊCH
Hà Chí Khoa**